

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu: Thực hiện Gói thầu số 06: Xây lắp toàn bộ công trình; thuộc dự án: Xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo một số hạng mục Trường trung học cơ sở Ngũ Phụng, huyện Phú Quý

1.1. Quy mô và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:

1.1. Quy mô đầu tư xây dựng:

1.1.1. Khối phòng hỗ trợ học tập:

- Quy mô: 03 tầng (01 tầng trệt, 02 tầng lầu); diện tích xây dựng khoảng 560,68 m²; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 1.690,20 m²;

- Giải pháp thiết kế chủ yếu: Móng, cột, dầm, sàn bê tông cốt thép đá (1x2) cm; móng bó nền xây đá chẻ; tường xây gạch không nung; nền lát gạch granite; nền khu vệ sinh lát gạch granite nhám; cửa đi, cửa sổ khung nhôm kính cường lực; khung bảo vệ cửa, lan can, tay vịn cầu thang bằng inox; mái lợp tôn, liên kết xà gồ gỗ. Lắp đặt hệ thống điện và cấp thoát nước cho công trình.

1.1.2. Sân học thể dục thể thao:

- Quy mô: Diện tích khoảng 1.152 m²;

- Giải pháp thiết kế chủ yếu: Nền sân bê tông đá (1x2) cm, kê ron; móng bó nền xây gạch thẻ không nung, vữa xi măng B5.

1.1.3. Sân tập luyện môn điền kinh:

- Quy mô: Diện tích khoảng 360 m²;

- Giải pháp thiết kế chủ yếu: Nền sân bê tông đá (1x2) cm, sơn bằng sơn chuyên dụng; móng bó nền xây gạch thẻ không nung, vữa xi măng B5.

1.1.4. Sân đường:

- Quy mô: Diện tích khoảng 239 m²;

- Giải pháp thiết kế chủ yếu: Nền sân bê tông đá (4x6) cm, lát gạch terrazzo.

1.1.5. Sân nền:

- Quy mô: Diện tích sân nền khoảng 5.840 m²;

- Giải pháp thiết kế chủ yếu: Đắp cát, hệ số sân nền $k = 0,85$.

1.1.6. Nhà xe học sinh:

- Quy mô: Diện tích xây dựng khoảng 219,16 m²;

- Giải pháp thiết kế chủ yếu: Móng, cột, dầm, sàn bê tông cốt thép đá (1x2) cm; móng tường xây đá chẻ, tường xây gạch không nung, nền nhà bê tông đá (1x2) cm; mái lợp tôn fibrô xi măng liên kết xà gồ gỗ.

1.1.7. Sửa chữa nhà xe giáo viên:

- Quy mô: Diện tích sửa chữa khoảng 161,28 m²;

- Giải pháp thiết kế chủ yếu: Dặm vá một phần diện tích tường; cạo bỏ toàn bộ diện tích tường còn lại; sơn nước không bả mastic; sơn mới mái tôn fibrô xi măng.

1.1.8. Sửa chữa, cải tạo nhà vệ sinh học sinh làm kho:

- Quy mô: Diện tích sửa chữa khoảng 41,6 m²;
- Giải pháp thiết kế chủ yếu: Phá vỡ lớp vữa láng xi măng trên mái và xử lý chống thấm; phá dỡ tường ngăn 02 nhà vệ sinh; phá dỡ và dặm vá một phần tường; cạo bỏ toàn bộ diện tích tường còn lại, sơn nước không bả mastic; nền lát gạch ceramic.

1.1.9. Hệ thống phòng cháy, chữa cháy và thu sét:

- Quy mô:
 - + Hệ thống phòng cháy, chữa cháy, báo cháy tự động, đèn thoát hiểm gồm: 01 trung tâm báo cháy và phụ kiện kèm theo; 01 máy bơm diesel, 01 máy bơm điện; 07 trụ chữa cháy; ống thép STK D114, D60, D76; dây cáp chống cháy; bình chữa cháy các loại và phụ kiện kèm theo; 64 bộ đèn chiếu sáng khẩn cấp; 37 bộ đèn chỉ lối thoát hiểm; dây cáp điện chống cháy.
 - + Hệ thống thu sét gồm: 01 cầu thu sét và khớp nối kim cách điện; 10 cọc thép mạ đồng tiếp đất; dây đồng và ống nhựa.

- Giải pháp thiết kế chủ yếu: Lắp đặt đầy đủ các thiết bị theo quy mô nêu trên.

1.1.10. Bể nước ngầm và nhà đặt máy bơm:

- Quy mô: Thể tích bể 108 m³; diện tích xây dựng nhà đặt máy bơm 13,3 m².
- Giải pháp thiết kế chủ yếu:
 - + Bể nước ngầm: Đáy, cột, thành, dầm, sàn nắp bê tông cốt thép đá (1x2) cm; quét chống thấm cho thành và đáy bể.
 - + Nhà đặt máy bơm: Cột, dầm, sàn bê tông cốt thép đá (1x2) cm; tường xây gạch ống không nung; mái lợp tôn liên kết xà gồ thép; lắp đặt cửa và hệ thống điện cho công trình.

1.2. Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên đất hiện hữu của Trường Ttrung học cơ sở Ngũ Phụng, đặc khu Phú Quý, tỉnh Lâm Đồng

2. Thời hạn hoàn thành: 15 tháng

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hạng mục công trình/công trình theo ngày/tuần/tháng.

Nhà thầu phải lập biểu đồ tiến độ thi công chi tiết cho cả gói thầu đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn đánh giá của E-HSMT

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Nội dung kỹ thuật (nộp kèm E-HSMT) phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá quy định trong E-HSMT.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

Nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác và dựa vào biện pháp thi công do mình đề ra nêu rõ các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn được áp dụng cho thi công và nghiệm thu công trình đối với các công tác thi công chính của gói thầu ảnh hưởng đến kết cấu và mỹ thuật công trình.

Phương án kỹ thuật thay thế và biện pháp thi công khác được phân biệt là:

Phương án kỹ thuật thay thế:

* Đối tượng thay thế: Thay đổi về công nghệ, đặc tính vật liệu, thiết kế hoặc các tiêu chuẩn kỹ thuật cơ bản được quy định trong hồ sơ mời thầu.

* Ví dụ:

+ Thay vì sử dụng loại vật liệu xây dựng chính là vật liệu A theo HSMT, nhà thầu đề xuất sử dụng vật liệu B.

+ Thay vì hệ thống xử lý nước thải công nghệ X, nhà thầu đề xuất hệ thống công nghệ Y tiết kiệm năng lượng và hiệu quả xử lý tốt hơn.

+ Thay đổi thiết kế kết cấu cầu từ dầm bê tông cốt thép thường sang dầm hộp thép để giảm trọng lượng và thời gian thi công.

Biện pháp thi công khác:

* Đối tượng thay thế: Thay đổi về phương pháp, quy trình, tổ chức thực hiện các công việc xây dựng, lắp đặt để đạt được các yêu cầu kỹ thuật đã được xác định trong hồ sơ mời thầu.

* Ví dụ:

+ Thay đổi trình tự thi công các hạng mục để tối ưu hóa việc sử dụng máy móc và nhân lực.

+ Đề xuất sử dụng một loại máy móc thi công hiện đại hơn có năng suất cao hơn.

. Nhà thầu cần nghiên cứu kỹ E-HSMT để lập E-HSDT cho phù hợp.

. Tất cả các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật viện dẫn áp dụng cho công trình phải còn hiệu lực, (trường hợp E-HSDT viện dẫn quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật chưa đồng bộ (chỗ đúng chỗ sai đối với một tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định pháp luật) thì được xem xét là chấp thuận được).

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

a. Tiếp nhận mặt bằng công trình:

Sau khi nhận được thông báo trúng thầu, Nhà thầu liên hệ với Chủ đầu tư để tiếp nhận mặt bằng công trình thi công để thực hiện. Chủ đầu tư sẽ bàn giao hiện trạng thực tế của công trình và tổ chức cuộc họp để nhà thầu lên kế hoạch triển khai thi công và bàn bạc phương án mặt bằng thi công, đường vận chuyển vật tư, thiết bị... Khi tiếp nhận mặt bằng có biên bản bàn giao được ký giữa các bên có liên quan.

Nhà thầu liên hệ với chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan để xin phép sử dụng đường và các phương tiện vận chuyển trong quá trình thi công (nếu có), phối hợp công tác giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực thi công.

b. Biển báo thi công:

Phải có bảng hiệu công trình có ghi thông tin cụ thể của gói thầu và thành phần thực hiện, nội dung bảng hiệu phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư và tuân theo quy định của pháp luật.

c. Các công trình tạm:

Phải thuê phải có Nhà Ban chỉ huy công trình và phục vụ y tế, phải có nhà vệ sinh hiện trường, nhà kho để chứa vật tư, thiết bị trong quá trình thi công, phải có lán trại công trình....

d. Đường thi công:

Nhà thầu có biện pháp làm đường tạm để phục vụ thi công nếu cần thiết hoặc sử dụng đường hiện trạng sẵn có thì sau khi thi công hoàn thành phải hoàn trả lại như hiện trạng ban đầu.

e. Thông tin liên lạc:

Nhà thầu phải lắp đặt hệ thống thông tin liên lạc, máy điện thoại tạm thời tại công trình để đảm bảo liên lạc với các bên liên quan liên tục 24/24 giờ.

f. Các yêu cầu trong thi công xây dựng:

- Thi công, lắp đặt các sản phẩm cụ thể được quy định trong các mục riêng. Phải tuân thủ đúng hướng dẫn kỹ thuật và các khuyến nghị để tránh lãng phí do cần phải thay thế.

- Kiểm tra các bộ phận lắp đặt theo phương đứng và cao độ các bộ phận được lắp đặt theo phương ngang, trừ khi có các quy định khác.

- Thực hiện các giải pháp cấu tạo phù hợp trên bề mặt tại các điểm chuyển tiếp đảm bảo sự làm việc liên tục của kết cấu và hình dạng kiến trúc, trừ khi có các quy định khác.

- Phải bố trí đảm bảo an toàn cho lối đi lại trên công trường, phải bố trí lan can ở những vị trí dễ ngã, che chắn để tránh vật rơi vào vị trí thường xuyên có người qua lại,...

- Phải có hàng rào công trường, lưới an toàn, chống bụi, các phương tiện cảnh báo (biển, đèn tín hiệu) ở những vị trí có thể gây nguy hiểm cho người hoặc phương tiện qua lại.

- Phải quét sạch các khu vực được lát, gom dọn các bề mặt tạo cảnh quang; chuyên chất thải, vật liệu thừa, rác và các thiết bị xây dựng ra khỏi công trường; vớt bỏ theo cách thức được quy định, không đốt hoặc chôn; Dọn sạch các mảnh vỡ.

g. Các biện pháp khác:

- Tổ chức mặt bằng công trường (có thuyết minh và bản vẽ: mặt bằng công trường), các giải pháp kỹ thuật thi công chi tiết phải đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

- Phải có biện pháp và sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự, vật tư, thiết bị tại trụ sở và trên công trường và thuyết minh sơ đồ.

- Phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về Bảo hành, bảo trì và uy tín của nhà thầu theo quy định của E-HSMT.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị:

BẢNG VẬT TƯ, VẬT LIỆU, THIẾT BỊ CHÍNH CHO GÓI THẦU:

STT	Mô tả	Đơn vị tính
1	Đá 4x6	m ³
2	Cát xây dựng	m ³

3	Gạch lát terrazzo 400x400x30mm (đến chân công trình)	m ²
4	Xi măng PCB40	kg
5	Cát san nền, cát nền	m ³
6	Dây cáp điện chống cháy 1(2Cx1.5mm ²)	m
7	Dây tín hiệu báo cháy loại chống cháy, chống nhiễu 1(2Cx1.5mm ²)	m
8	Dây tín hiệu báo cháy loại chống cháy, chống nhiễu (4Cx1.5mm ²)	m
9	Đèn chiếu sáng khẩn cấp, bóng đèn led 2x3W, bóng đèn led - kèm bộ lưu điện tối thiểu 2h	bộ
10	Ống STK DN100 3,2 ly	m
11	Cửa đi khung nhôm hệ 55 dày 2,0mm, kính cường lực 8mm, không chia ô	m ²
12	Cửa đi pano khung nhôm hệ 55 dày 2,0mm	m ²
13	Cửa sổ khung nhôm hệ 55 dày 1,4mm, kính cường lực 8mm, không chia ô	m ²
14	Inox hộp 15x15x1,0mm (khung bảo vệ cửa)	m ²
15	Thanh ngang inox D90x1,5mm (lan can)	m
16	Vách cố định nhôm hệ 55+ Cửa đi kính cường lực dày 8ly	m ²
17	Bột bả	kg
18	Dây CXV 4x25mm ²	m
19	Đá 1x2	m ³
20	Đá chẻ 15x20x25cm	viên
21	Dây đơn CV 1,5mm ²	m
22	Gạch lát granite 600x600	m ²
23	Gạch ốp chân tường granite 100x600	m ²
24	Gạch ống không nung 9x9x19cm	viên
25	Gạch ốp tường ceramic 300x600	m ²
26	Đèn Led đôi + chóa tán quang dài 1,2m 2x20W 220V	bộ
27	Quạt trần sải cánh 1,4m 80W 220V	cái
28	Thép tròn $F_i \leq 10\text{mm}$	kg
29	Thép tròn $F_i \leq 18\text{mm}$	kg
30	Thép tròn $F_i > 18\text{mm}$	kg
31	Xi măng PCB40	kg
32	Sơn lót nội thất	lít
33	Sơn phủ nội thất	lít
34	Sơn lót ngoại thất	lít
35	Sơn phủ ngoại thất	lít
36	Dung dịch chống thấm	kg
37	Gạch thẻ không nung 4,5x9x19cm	viên
38	Fibro xi măng	m ²

Tùy thuộc vào năng lực của nhà thầu, E-HSDT của nhà thầu phải thể hiện có bố trí phòng thí nghiệm vật liệu xây dựng hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm đạt chuẩn đầy đủ năng lực và hợp pháp.

E- HSDT phải có: Bảng kê; Yêu cầu kỹ thuật; Nguồn gốc xuất xứ; Thương hiệu (nếu có) của các loại vật tư, vật liệu, thiết bị chính sử dụng thi công công trình (Các loại vật tư, vật liệu phụ hoặc khác,... không thuộc vật tư, vật liệu, thiết bị chính) do nhà thầu đề xuất dự thầu phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn đánh giá của E-HSMT.

Đáp ứng đầy đủ các vật tư, vật liệu, thiết bị chính theo yêu cầu trên và có đơn vị cung cấp (Tên; Mã số thuế; Địa chỉ; Số điện thoại liên lạc được; phải phù hợp, khả thi để triển khai thi công gói thầu) và đáp ứng đầy đủ yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT

Tại thời điểm đánh giá hồ sơ dự thầu, chủ đầu tư hoặc đơn vị tư vấn có thể kiểm tra thực tế tại đơn vị cung cấp để kiểm tra đối chiếu, xác thực năng lực cung cấp và việc nhà thầu có thống nhất với đơn vị cung cấp để đảm bảo phục vụ thi công công trình về số lượng, chất lượng, tiêu chuẩn theo yêu cầu của E-HSMT nhằm đảm bảo tính khả thi khi thi công đảm bảo chất lượng và tiến độ công trình. Nếu kiểm tra thực tế không như trong E-HSDT về số lượng, chất lượng, tiêu chuẩn theo E-HSMT được duyệt hoặc nhà thầu chưa làm việc thống nhất với đơn vị cung cấp thì E-HSDT của nhà thầu bị coi là gian lận theo quy định của Luật Đấu thầu.

Phương án vận chuyển, điểm tập kết và thi công trên công trình, phương án bảo quản tại công trường phải phù hợp với công trình.

Nhà thầu dựa vào Bản vẽ thiết kế thi công và Khối lượng mời thầu để lập Bảng tổng hợp nhu cầu về chi tiết, cấu kiện, vật liệu chủ yếu (bao gồm: đầy đủ vật tư, vật liệu, thiết bị chính (các vật liệu khác (nếu có)) và Bảng tổng hợp nhu cầu về xe, máy, thiết bị và công cụ (đầy đủ thiết bị thi công chủ yếu theo yêu cầu của HSMT (các máy khác (nếu có)) được thể hiện dưới dạng bảng và yêu cầu số lượng tối thiểu phải hợp lý đáp ứng để triển khai thi công gói thầu:

Bảng tổng hợp nhu cầu về chi tiết, cấu kiện, vật liệu chủ yếu

STT	Tên chi tiết, cấu kiện, vật liệu	Kí, mã hiệu (nếu có)	Đơn vị đo	Số lượng

Ghi chú:

+ Cột “Đơn vị đo”: của vật liệu được xác định là đơn vị tính của vật tư, vật liệu, thiết bị chính (nhà thầu phải xác định theo đúng đơn vị tính đã quy định, trường hợp nhà thầu thể hiện đơn vị tính khác thì được xem xét là tại thời điểm dự thầu nhà thầu không biết quy đổi đơn vị và E-HSDT của nhà thầu được đánh giá không đạt ở nội dung này).

+ Cột “Số lượng”: được xác định là tổng khối lượng hao phí theo định mức xây dựng của vật liệu tính theo đơn vị đo (phải được xác định ra giá trị để Bên mời thầu xem xét có bảo đảm phù hợp để phục vụ thi công gói thầu hay không (không sử dụng ký hiệu \geq)).

Bảng tổng hợp nhu cầu về xe, máy, thiết bị và công cụ

STT	Tên xe máy, thiết bị và công cụ	Kiểu loại	Kí, mã hiệu (nếu có)	Đơn vị đo	Số lượng	Đặc tính kỹ thuật

--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú:

+ Cột “Đơn vị đo”: của máy thi công được xác định là ca máy (nhà thầu phải xác định theo đúng đơn đo đã quy định, trường hợp nhà thầu thể hiện đơn vị đo khác thì được xem xét là tại thời điểm dự thầu nhà thầu không biết quy đổi đơn vị và E-HSĐT của nhà thầu được đánh giá không đạt ở nội dung này).

+ Cột “Số lượng”: được xác định là tổng số ca máy thi công hao phí theo định mức xây dựng (phải được xác định ra giá trị và phù hợp với thiết bị thi công chủ yếu nhà thầu kê khai dự thầu để Bên mời thầu xem xét có bảo đảm phù hợp để phục vụ thi công gói thầu hay không (không sử dụng ký hiệu \geq)).

Tất cả các thiết bị thi công khi đưa vào triển khai thi công phải có chứng nhận còn trong thời gian cho phép lưu hành và được sự chấp thuận của ban chỉ huy công trình và tư vấn giám sát công trình.

4. Yêu cầu về tiến độ, giải pháp kỹ thuật, trình tự thi công xây lắp:

a. Yêu cầu về trình tự thi công:

. Mô tả trình tự thực hiện và giải pháp thực hiện các công việc chính của từng hạng mục của gói thầu từ khâu chuẩn bị đến công tác hoàn thiện công trình. (thuyết minh và bản vẽ).

Nội dung về Tổ chức mặt bằng công trường phải đáp ứng quy định của tiêu chuẩn đánh giá.

Nhà thầu phải Lập Bảng tổng hợp nhu cầu về chi tiết, cấu kiện, vật liệu chủ yếu và Bảng tổng hợp nhu cầu về xe, máy, thiết bị và công cụ đáp ứng quy định của E-HSMT.

b. Yêu cầu về tiến độ, quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng:

- Lập và thông báo cho Chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu. Hệ thống quản lý chất lượng công trình của nhà thầu phải phù hợp với quy mô công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình của nhà thầu.

- Biểu đồ tiến độ thi công thể hiện (Nội dung thực hiện; sự huy động số lượng nhân công; thiết bị thi công chủ yếu; vật tư, vật liệu, thiết bị chính) đầy đủ, hợp lý, khả thi.

- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo quy định và yêu cầu đột xuất của Chủ đầu tư.

- Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng xây dựng có thỏa thuận khác.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:

Nhà thầu phải nêu quy trình vận hành thử nghiệm và hướng dẫn sử dụng an toàn công trình.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

- Nhà thầu phải nêu rõ các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, quy định pháp

luật hiện hành (phải còn hiệu lực) về PCCC áp dụng cho thi công và nghiệm thu công trình.

- Để đề phòng và xử lý cháy nổ, trên công trường phải có đặt một số bình cứu hỏa tại một số điểm cần thiết để xảy ra tai nạn, phải có bố trí một số thùng chứa nước và lượng nước phải đảm bảo luôn đầy để đề phòng khi sự cố xảy ra. Hàng ngày phải có cán bộ kiểm tra thường xuyên việc phòng cháy.
- Phải tập huấn và phổ biến kiến thức về PCCC cho các công nhân thi công theo đúng quy định.
- Trong nội quy công trường có biển cấm mang các vật liệu nổ vào trong công trường, ngoài ra có biển cấm lửa tại các nơi dễ cháy như: thùng chứa nhiên liệu, kho vật tư điện nước, kho xăng dầu .
- Công trường cần lập một tổ chữa cháy không chuyên và huấn luyện công tác chữa cháy khi có sự cố xảy ra, lực lượng này được huy động tham gia chữa cháy, công nhân vận hành máy, thủ kho cũng được huấn luyện chữa cháy bằng bình xịt. Phổ biến cho công nhân khi phát hiện ra cháy báo ngay về ban điều hành công trường và trên bàn điện thoại Ban điều hành luôn có số điện thoại của lực lượng chữa cháy địa phương.
- Cần phải chú trọng đến công tác phòng chống cháy nổ, bố trí các bình chữa cháy đặt tại phòng bảo vệ, kho vật tư...
- Đường ra vào trong nội bộ công trường được bố trí thuận tiện cho xe chữa cháy thực hiện nhiệm vụ khi có sự cố .
- Kho bãi chứa vật liệu phải được sắp xếp hợp lý, thuận tiện, an toàn, đúng theo quy định về PCCC.
- Những vật liệu dễ gây cháy nổ hoặc dễ lan truyền lửa như gỗ, xăng dầu, vật tư điện nước... phải được bảo quản kỹ lưỡng, xếp riêng bằng các kho riêng biệt.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

Nhà thầu thuyết minh các biện pháp yêu cầu về vệ sinh môi trường như: Hạn chế khí thải, hạn chế rung, ồn, hạn chế chất thải rắn, công tác vệ sinh.

Nhà thầu phải có thuyết minh thể hiện có tìm hiểu, nghiên cứu và có kế hoạch xử lý (đối với nước thải, rác thải sinh hoạt và rác thải, chất thải rắn trong xây dựng).

Công tác dọn dẹp vệ sinh công trường do nhà thầu chịu mọi chi phí, nhà thầu phải có trách nhiệm giữ gìn công trường sạch sẽ, gọn gàng, thu gom, vận chuyển và tiêu hủy vụn, rác...

8. Yêu cầu biện pháp về an toàn lao động:

- Nhà thầu phải trình bày các biện pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn lao động trong thi công các công tác chính.
- Nhà thầu phải thuyết minh biện pháp về an toàn lao động trong suốt quá trình thi công công trình (bao gồm thuyết minh và bản vẽ).
- Nhà thầu phải thuyết minh Biện pháp giữ gìn an ninh trật tự trên công trường và Quản lý an toàn cho công trường và dân cư xung quanh công trường.

nội dung của E-HSMT, nếu sau khi có kết quả lựa chọn nhà thầu nhưng nhà thầu lại gửi kiến nghị liên quan đến nội dung của E-HSMT làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện gói thầu của Chủ đầu tư thì việc này sẽ được xem xét là hành vi cản trở hoạt động đấu thầu quy định tại điểm d, Khoản 5, Điều 16, Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1		01 file hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công phê duyệt	

(Ghi chú: Chủ đầu tư đính kèm file hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đúng bản phê duyệt là tệp tin PDF/Word/CAD cùng E-HSMT trên Hệ thống).

